



TIN TIÊU ĐIỂM

- Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa
- Tăng cường giám sát giao dịch trên thị trường chứng khoán
- Hướng dẫn của Tổng cục Hải quan đối với một số vướng mắc về chính sách thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu

TRANG DỰ THẢO

Dự thảo Nghị định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp

Tin tiêu điểm



Doanh nghiệp – Đầu tư – Thương mại

Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa

Tên văn bản: Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (“**Dự thảo Nghị định/Dự thảo**”)

- **Một số nội dung cơ bản**

- *Tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV):* Dự thảo Nghị định quy định chi tiết 03 (ba) mức độ quy mô doanh nghiệp: (i) doanh nghiệp siêu nhỏ, (ii) doanh nghiệp nhỏ và (iii) doanh nghiệp vừa. Dự thảo Nghị định cũng đưa ra các căn cứ xác định DNNVV, bao gồm: (i) số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm (ii) tổng nguồn vốn của doanh nghiệp hoặc (iii) tổng doanh thu của doanh nghiệp.
- *Hỗ trợ nguồn nhân lực:* Nghị định quy định chính sách hỗ trợ nhân lực tham gia các khóa đào tạo về khởi sự và quản trị doanh nghiệp cũng như các hoạt động đào tạo nghề cho lao động làm việc tại DNNVV. Riêng với hình thức đào tạo trực tiếp tại DNNVV do DNNVV tự tổ chức, Dự thảo Nghị định quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước 50% chi phí đào tạo trực tiếp tại doanh nghiệp.
- Ngoài ra, Dự thảo Nghị định cũng quy định thêm một số cơ chế hỗ trợ thông tin, hỗ trợ tư vấn và hỗ trợ nhóm doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và hỗ trợ DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh. Theo đó, liên quan đến *hoạt động hỗ trợ thông tin*, Dự thảo quy định trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh và tổ chức xã hội nghề nghiệp bao gồm: (i) cung cấp thông tin hỗ trợ DNNVV trên trang thông tin điện tử và (ii) gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để đăng tải thông tin trên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ DNNVV. Đối với *hoạt động hỗ trợ tư vấn*, Dự thảo xác định một số lĩnh vực tư vấn mà theo đó DNNVV được miễn, giảm phí. Các DNNVV khởi nghiệp sáng tạo, DNNVV tham gia cụm liên kết ngành và chuỗi giá trị sẽ được miễn, giảm phí tư vấn đối với một số lĩnh vực hoạt động đặc thù. Cùng với đó, nhóm DNNVV chuyển đổi sang hộ kinh doanh, các doanh nghiệp sẽ được tư vấn miễn phí về trình tự, thủ tục đăng ký doanh nghiệp,

các thủ tục về hành chính thuế và kế toán; hồ sơ đăng ký chuyển đổi; quy trình, thủ tục, hồ sơ đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện; miễn lệ phí môn bài.

- **Một số tác động dự kiến:**

- Đối với tiêu chí xác định DNNVV, theo Nghiên cứu của Ngân hàng thế giới, việc xác định và phân loại DNNVV của từng quốc gia có thể phụ thuộc vào nhiều yếu tố, như văn hoá kinh doanh; quy mô dân số của đất nước; nền công nghiệp; và mức độ hội nhập kinh tế quốc tế của từng quốc gia¹. Nghiên cứu cũng chỉ ra rằng việc phân loại doanh nghiệp hiện nay tại nhiều nước trên thế giới tập trung vào yếu tố số lượng người lao động tại doanh nghiệp. Tuy nhiên nếu chỉ dựa vào yếu tố phân loại này sẽ là chưa phù hợp, trong khi còn có các yếu tố khác cũng cần được cân nhắc, đơn cử như doanh thu hàng năm của doanh nghiệp. Với mục đích đảm bảo tính phù hợp với thông lệ quốc tế, Dự thảo Nghị định đã xây dựng bộ tiêu chí xác định DNNVV đảm bảo cân bằng đầy đủ các yếu tố về nhân lực và kinh tế. Bên cạnh đó, việc quy định mở cửa cho doanh nghiệp tự kê khai, tự xác định quy mô DNNVV để đăng ký, nộp cho cơ quan quản lý nhà nước có khả năng sẽ cần một cơ chế giám sát trong tương lai, để tránh tình trạng doanh nghiệp cung cấp thông tin không chính xác, lợi dụng chính sách Nhà nước để được hưởng hỗ trợ từ ngân sách.
- Liên quan đến quy định về hỗ trợ nhân lực, đối với các DNNVV, nhân sự có trình độ cao không chỉ góp phần duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh mà còn là nền tảng cho sự phát triển của doanh nghiệp. Tuy nhiên phần lớn DNNVV chưa thực sự chú trọng hoặc có đủ nguồn lực để đầu tư đào tạo cho những “nhân tố chất xám” này. Việc hỗ trợ nhân lực được đưa ra trong Dự thảo nhằm mục đích tạo cơ hội để DNNVV phát huy tối đa tiềm năng của mình. Hiện nay, vẫn còn ý kiến đề xuất rằng Dự thảo Nghị định cần quy định rõ nguồn kinh phí cụ thể và trách nhiệm bố trí nguồn kinh phí đó đối với những nội dung hỗ trợ trực tiếp cho DNNVV².
- Với các hoạt động hỗ trợ thông tin, hỗ trợ tư vấn và hỗ trợ cho 02 (hai) nhóm doanh nghiệp đặc thù (doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh), Dự thảo Nghị định đã tạo cơ hội để doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực, tiếp cận thị trường dễ dàng hơn bên cạnh việc tiết kiệm chi phí cho doanh nghiệp. Điều này giúp các DNNVV xây dựng nền tảng, tìm kiếm được nhiều cơ hội kinh doanh mới, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường.

- **Khuyến nghị:**

- Theo Dự thảo, DNNVV sẽ phải tự xác định và kê khai quy mô tương ứng của doanh nghiệp mình để làm căn cứ nhận hỗ trợ. Do đó, DNNVV sẽ phải chủ động lựa chọn định hướng và xác định ngành nghề phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh. Ngoài ra, các chủ doanh nghiệp cũng có thể tham khảo thêm về phương án phân tách nguồn lực theo các mảng ngành nghề kinh doanh của mình và thành lập mới doanh nghiệp tương ứng với mỗi ngành nghề đó để nhận được sự hỗ trợ đối theo quy định của Dự thảo Nghị định.

Tài chính – Bảo hiểm

Tăng cường giám sát giao dịch trên thị trường chứng khoán

Tên văn bản: Thông tư 115/2017/TT-BTC về hướng dẫn giám sát giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành (“**Thông tư 115**”).

Ngày có hiệu lực: 08/12/2017

- **Một số thay đổi:**

- So với Thông tư 13/2013/TT-BTC về giám sát giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán, Thông tư 115 đã sửa đổi, bổ sung thêm quy định về *Chủ thể giám sát*³. Theo đó, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) sẽ trở thành một trong các chủ thể giám sát giao dịch chứng khoán, bên cạnh 02 (hai) chủ thể trước đây là Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) và Sở giao dịch chứng khoán (SGDCK).
- Thông tư 115 cũng bổ sung thêm các đối tượng liên quan đến giao dịch chứng khoán phái sinh (CKPS) trong phần đối tượng giám sát. Cụ thể bao gồm 03 đối tượng như sau⁴:

(i) Thành viên giao dịch và thành viên giao dịch CKPS (TVGD);

(ii) Công ty chứng khoán, ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thực hiện bù trừ, thanh toán giao dịch CKPS (TVBT);

(iii) Nhà đầu tư là các cá nhân, tổ chức (Nhà đầu tư).

- Cùng với việc quy định VSD là chủ thể giám sát giao dịch chứng khoán, Thông tư 115 đưa ra những quy định về hoạt động giám sát (bao gồm trách nhiệm, quyền hạn, nội dung giám sát, tiêu chí giám sát và các nghĩa vụ báo cáo) của chủ thể này⁵. Theo đó, VSD sẽ thực hiện nhiệm vụ giám sát đối với sự tuân thủ các quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán của thành viên lưu ký VSD và TVBT trong việc triển khai các hoạt động nghiệp vụ liên quan đến đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán. Đồng thời VSD cũng có nhiệm vụ giám sát tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ theo từng tài khoản của Nhà đầu tư và TVBT cũng như giám sát về giới hạn vị thế của Nhà đầu tư khi tham gia giao dịch CKPS.

- **Một số tác động dự kiến:**

- Việc bổ sung thêm VSD là chủ thể giám sát giao dịch chứng khoán đã thể hiện sự tăng cường giám sát của Chính phủ đối với thị trường chứng khoán ngày càng lớn mạnh như

hiện nay, nhằm mục đích hướng tới sự công bằng, minh bạch và phát triển ổn định của thị trường chứng khoán Việt Nam.

- Thông tư 115 bổ sung thêm các đối tượng giám sát trong các giao dịch chứng khoán là cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế của thị trường chứng khoán. Đơn cử như đối với CKPS và thị trường CKPS, những đối tượng đã được điều chỉnh bởi quy định pháp luật từ năm 2015⁶ nhưng đến ngày 10/8/2017 thì thị trường chứng khoán phái sinh mới bắt đầu được chính thức đi vào hoạt động⁷. Thị trường CKPS đi vào hoạt động là một bước tiến lớn trong quá trình hoàn thiện thị trường tài chính, tài chính chứng khoán của Việt Nam, tuy nhiên thị trường này còn khá mới mẻ đối với các nhà đầu tư nên sẽ tiềm ẩn nhiều rủi ro trong quá trình hoạt động. Do đó, việc giám sát trên thị trường CKPS như quy định tại Thông tư 115 sẽ giúp phát hiện và ngăn chặn những hành vi giao dịch bất thường có dấu hiệu ảnh hưởng tới giá trị đích thực của thị trường tiềm năng này.
 - Bên cạnh đó, Thông tư 115 đưa ra những quy định cụ thể về nội dung giám sát của VSD (thông qua các quy định về việc báo cáo giám sát định kỳ, báo cáo giám sát bất thường và báo cáo giám sát theo yêu cầu⁸) sẽ tạo ra được mối liên kết chặt chẽ, ràng buộc giới hạn trách nhiệm cụ thể giữa chủ thể này với UBCKNN và SGDCK.
- **Khuyến nghị:**
 - Doanh nghiệp khi tham gia ký quỹ cần chú ý tỷ lệ ký quỹ phải phù hợp với quy định giám sát của VSD và Quyết định 87/QĐ-UBCK về việc ban hành quy chế hướng dẫn giao dịch ký quỹ chứng khoán.
 - Doanh nghiệp tham gia vào thị trường CKPS cần tìm hiểu các quy định về chứng khoán phái sinh và thị trường CKPS tại Nghị định 42/2015/NĐ-CP để đảm bảo những giao dịch chứng khoán tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Thuế

Hướng dẫn của Tổng cục Hải quan đối với một số vướng mắc về chính sách thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu

Tên văn bản: Công văn số 7599/TCHQ-TXNK về việc thực hiện Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và Nghị định số 134/2016/NĐ-CP của Tổng cục Hải quan ("**Công văn 7599**")

Ngày có hiệu lực: 20/11/2017.

Một số nội dung tiêu biểu:

Thứ nhất, việc áp dụng một số loại thuế bổ sung như thuế tự vệ, thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp cho các trường hợp hàng hóa nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu ("các loại thuế bổ sung") được thực hiện như đối với thuế nhập khẩu theo quy định của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu 2016 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Theo đó, nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu được miễn thuế nhập khẩu theo Điều 16, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu 2016 thì cũng được miễn các loại thuế bổ sung nêu trên⁹.

Thứ hai, về việc hoàn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu nhưng phải tái xuất ra nước ngoài hoặc xuất khẩu vào khu phi thuế quan để sử dụng trong khu phi thuế quan, hoạt động tái xuất hàng hóa phải được thực hiện bởi người nhập khẩu ban đầu hoặc người được người nhập khẩu ban đầu ủy quyền, ủy thác xuất khẩu theo đúng quy định tại khoản 1, Điều 34, Nghị định 134/2016/NĐ-CP hướng dẫn Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu ("**Nghị định 134**")¹⁰.

Thứ ba, đối với đối tượng là các doanh nghiệp đang được hưởng chế độ ưu tiên theo Luật Hải quan ("doanh nghiệp ưu tiên"), vấn đề về loại thuế cần nộp và thời hạn nộp thuế vẫn chưa được hướng dẫn cụ thể, khiến Cục Hải quan địa phương gặp khó khăn khi áp dụng. Giải đáp vướng mắc này, Tổng cục Hải quan trả lời rằng doanh nghiệp ưu tiên được áp dụng thời hạn nộp thuế theo quy định tại Điều 9, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu 2016 đối với tất cả các loại thuế liên quan đến hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu¹¹. Theo đó, về thời hạn nộp, doanh nghiệp ưu tiên được thực hiện nộp thuế cho các tờ khai hải quan đã thông quan hoặc giải phóng hàng hóa trong tháng chậm nhất vào ngày thứ mười của tháng kế tiếp¹².

Bình luận:

Công văn 7599 đã tổng hợp được những vướng mắc của nhiều Cục Hải quan thuộc các tỉnh, thành phố trên phạm vi cả nước liên quan đến hoạt động thực hiện và áp dụng Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và Nghị định 134. Song song với những câu hỏi đặt ra từ các Cục Hải Quan địa phương, Tổng cục Hải quan đã đưa ra được những giải thích và hướng dẫn xử lý chi tiết cho các vụ việc. Một số kiến nghị của các Cục Hải quan địa phương cũng đã được Tổng cục Hải quan tiếp thu và ghi nhận điều chỉnh tại các văn bản hướng dẫn trong tương lai. Tuy nhiên, vẫn tồn tại một số ý kiến, thắc mắc chưa được giải quyết triệt để và đang chờ hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền. Việc tổng hợp những vướng mắc trên thực tế và đưa ra phương án giải quyết kịp thời như Tổng cục Hải quan đang thực hiện tại Công văn 7599 sẽ góp phần tăng cường

hoạt động thực thi và áp dụng pháp luật, giúp cho các quy định pháp luật phù hợp với thực tiễn hơn.

Khuyến nghị:

Công văn 7599 đã tổng hợp được rất nhiều vướng mắc của các Cục Hải quan địa phương liên quan tới 18 nhóm vấn đề lớn và một số kiến nghị liên quan đến thuế xuất khẩu và thuế nhập khẩu. Do phạm vi nội dung của Công văn này rất rộng nên NHQuang và Cộng sự chỉ lựa chọn một số vấn đề nổi bật để bình luận. Các doanh nghiệp nên tìm hiểu thêm tại bản đầy đủ của Công văn 7599, từ đó thu thập được thêm nhiều thông tin về thuế xuất khẩu - thuế nhập khẩu để có thể áp dụng linh hoạt và kịp thời những quy định thuộc lĩnh vực này.



Trang dự thảo

Dự thảo Nghị định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp

Ngày 14/10/2011, Chính phủ ban hành Nghị định 90/2011/NĐ-CP về Phát hành trái phiếu doanh nghiệp ("**Nghị định 90**") – một văn bản pháp luật có tác động tích cực đến sự phát triển của thị trường trái phiếu và nâng cao tính chủ động cho doanh nghiệp trong việc huy động vốn trái phiếu. Từ khi Nghị định 90 có hiệu lực thi hành đến cuối năm 2016, đã có 367 đợt đăng ký phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo hình thức riêng lẻ tại thị trường trong nước với khối lượng đăng ký phát hành là 183.550 tỷ đồng, trong đó có 359 đợt phát hành với khối lượng phát hành thực tế là 129.636 tỷ đồng¹³. Tuy nhiên, với bối cảnh thị trường trái phiếu doanh nghiệp đã có những bước phát triển nhất định như hiện nay, Nghị định 90 cần được sửa đổi, bổ sung để đảm bảo đúng tinh thần hỗ trợ và thúc đẩy doanh nghiệp huy động vốn thông qua phát hành trái phiếu. Với mục đích khắc phục những hạn chế sau 05 (năm) triển khai thực hiện Nghị định 90, Bộ Tài chính đã xây dựng bản Dự thảo Nghị định quy định việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp ("**Dự thảo Nghị định/Dự thảo**"). Trong số này, Văn phòng NHQuang và Cộng sự sẽ cung cấp cho Quý vị những phân tích và bình luận một số điểm mới của Dự thảo Nghị định so với Nghị định 90 để Quý vị có thêm thông tin về chủ đề này.

Một số nội dung nổi bật của Dự thảo Nghị định

1. Quy định về việc phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế

Dự thảo Nghị định đã bãi bỏ một số quy định về điều kiện phát hành và yêu cầu đối với nội dung phương án phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế. Theo đó, một số yếu tố nổi bật mà doanh nghiệp cần đáp ứng để được phép phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế bao gồm: (i) đáp ứng điều kiện của thị trường phát hành; (ii)

phương án phát hành được cấp có thẩm quyền phê duyệt chấp thuận (Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần, Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Công ty đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, Cơ quan đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp Nhà nước) và (iii) có văn bản xác nhận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về khối lượng trái phiếu phát hành nằm trong hạn mức vay thương mại nước ngoài hàng năm của quốc gia. Những điều kiện nói trên được xây dựng để thống nhất với quy định hiện hành về quản lý vay, trả nợ nước ngoài của

doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh tại Nghị định số 219/2013/NĐ-CP.

2. Quy định về phát hành trái phiếu của doanh nghiệp Nhà nước

Nghị định 90 quy định phương án phát hành trái phiếu của doanh nghiệp Nhà nước phải được chủ sở hữu xem xét, chấp thuận và quy định cụ thể về thẩm quyền chấp thuận phương án phát hành đối với từng loại hình doanh nghiệp Nhà nước. Hiện nay, Dự thảo Nghị định đang đề xuất phương án bãi bỏ các quy định về thẩm quyền chấp thuận phương án phát hành trái phiếu nói trên và sửa đổi theo hướng doanh nghiệp Nhà nước tuân thủ quy định về giới hạn huy động vốn và thẩm quyền quyết định huy động vốn theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp 2014 và các văn bản hướng dẫn¹⁴.

3. Quy định về cơ chế công bố thông tin và chế độ báo cáo

Dự thảo Nghị định bãi bỏ quy định doanh nghiệp phát hành trái phiếu phải thông báo bằng văn bản về việc phát hành trái phiếu với Bộ Tài chính và sửa đổi theo hướng quy định chi tiết trình tự, cách thức công bố thông tin trước khi phát hành, sau khi phát hành và định kỳ đến khi trái phiếu đáo hạn. Cụ thể, Dự thảo quy định cách thức và nội dung công bố thông tin bao gồm: (i) công bố thông tin trước phát hành, (ii) công bố thông tin về kết quả đợt phát hành, (iii) công bố thông tin định kỳ, (iv) công bố thông tin bất thường. Đồng thời, Dự thảo cũng quy định về việc thiết lập chuyên trang thông tin về trái phiếu doanh nghiệp tại Sở Giao dịch Chứng khoán. Sở Giao dịch Chứng khoán có trách nhiệm tổng hợp, theo dõi toàn bộ thông tin về trái phiếu doanh nghiệp để công bố thông tin cho nhà đầu

tư, các doanh nghiệp phát hành trái phiếu và báo cáo cơ quan quản lý.

Bình luận về những nội dung nổi bật của Dự thảo Nghị định

1. Đối với những quy định liên quan đến phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế

Dự thảo bãi bỏ các quy định về điều kiện và phương án phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế nhằm hướng tới mục đích mở rộng hành lang pháp lý, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tăng cường huy động vốn thông qua trái phiếu, thay vì tập trung vào nguồn vốn tín dụng trong nước. Trên thực tế, việc triển khai áp dụng Nghị định 90 cho thấy các điều kiện hiện hành về phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế - quy định tại Điều 23, chưa thật sự phù hợp với thông lệ và yêu cầu của thị trường phát hành¹⁵. Những quy định này gây khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện, đặc biệt là đối với doanh nghiệp đang có nhu cầu huy động vốn để tái cơ cấu tài chính. Do vậy, Dự thảo đã đưa ra phương án điều chỉnh thể hiện sự phù hợp với thực tiễn của thị trường hơn quy định hiện tại trong Nghị định 90 bằng việc nhấn mạnh vào yếu tố "yêu cầu của thị trường phát hành". Hay nói cách khác, khi phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế, việc doanh nghiệp đáp ứng được các điều kiện của thị trường phát hành mới là yếu tố quyết định thay vì đáp ứng điều kiện về thời gian hoạt động hoặc đảm bảo thủ tục liên quan đến báo cáo tài chính được kiểm toán. Từ đó, việc điều chỉnh quy định nói trên sẽ tác động tích cực tới thị trường trái phiếu quốc tế, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong việc huy động vốn để đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh theo đúng tinh thần của Nghị quyết 35/NQ-CP về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

2. Đối với thẩm quyền chấp nhận phương án phát hành trái phiếu của doanh nghiệp Nhà nước

Quy định hiện hành tại Điều 15, Nghị định 90 là quy định cần thiết và phù hợp đối với các doanh nghiệp Nhà nước tại thời điểm áp dụng Luật Doanh nghiệp 2005 và các văn bản hướng dẫn. Tuy nhiên trong thời gian qua, cùng với sự ra đời của Luật Doanh nghiệp 2014, các cơ chế chính sách về doanh nghiệp Nhà nước, cơ quan đại diện chủ sở hữu và đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp đã có nhiều sự thay đổi. Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp 2014 (có hiệu lực từ ngày 01/07/2015) quy định thẩm quyền quyết định việc huy động vốn của doanh nghiệp Nhà nước theo hướng Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty được quyết định phương án huy động vốn đối với từng dự án có mức huy động không quá 50% vốn chủ sở hữu. Trường hợp doanh nghiệp huy động vốn mà mức huy động từng dự án vượt mức 50% vốn chủ sở hữu và hệ số nợ phải trả (bao gồm cả các khoản bảo lãnh đối với công ty con) vượt quá 03 lần vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp thì báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, phê duyệt¹⁶. Về bản chất, việc phát hành trái phiếu là một hình thức huy động vốn vay của doanh nghiệp. Do vậy, quy định mới của Dự thảo đã thể hiện đúng nguyên tắc đầu tư, quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp, theo đó, nhà nước không can thiệp trực tiếp vào hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động quản lý điều hành của doanh nghiệp¹⁷. Thay vào đó, nhà nước tôn trọng quyền tự chủ của doanh nghiệp, doanh nghiệp sử dụng vốn vay và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong quá trình huy động vốn của mình. Điều này đảm bảo sự đồng nhất trong việc áp dụng các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước.

3. Đối với cơ chế công bố thông tin và chế độ báo cáo

Dự thảo Nghị định đã đưa ra những quy định cụ thể về nghĩa vụ công bố, công khai thông tin của doanh nghiệp nhằm bảo vệ nhà đầu tư trước việc mở rộng hành lang pháp lý trong hoạt động huy động vốn bằng hình thức phát hành trái phiếu. Theo Nghị định 90 trước đây, doanh nghiệp phát hành phải thông báo bằng văn bản về việc phát hành trái phiếu và báo cáo kết quả phát hành, tình hình thanh toán gốc, lãi và sử dụng vốn trái phiếu với cơ quan quản lý nhà nước; đồng thời, quy định doanh nghiệp phát hành phải công bố thông tin trước khi phát hành cho nhà đầu tư đăng ký mua trái phiếu. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, một số doanh nghiệp chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ việc thông báo kế hoạch phát hành, báo cáo kết quả phát hành và chế độ báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động, tài chính cho các nhà đầu tư sở hữu trái phiếu. Đồng thời, sự hạn chế trong việc thiết lập hệ thống thông tin đồng bộ dẫn đến tình trạng "thiếu thốn" về nguồn dữ liệu liên quan đến phát hành trái phiếu doanh nghiệp. Thực trạng này không chỉ ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư kinh doanh của các nhà đầu tư, doanh nghiệp, mà còn ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động giám sát và quản lý của cơ quan nhà nước. Do đó, thay đổi cơ chế báo cáo và công bố thông tin theo quy định tại Dự thảo Nghị định đã góp phần: (i) tăng tính công khai, minh bạch của thị trường; (ii) bảo vệ nhà đầu tư; (iii) giúp các cơ quan quản lý nhà nước quản lý, giám sát thị trường hiệu quả; đồng thời (iv) hỗ trợ thanh khoản cho thị trường trái phiếu thứ cấp¹⁸.

Dự thảo hiện đang được Chính phủ xem xét ban hành vào Quý III/2017. Các doanh nghiệp và nhà đầu tư đã và đang có dự định tham gia vào thị trường trái phiếu cần theo dõi và cập nhật thông tin để có những

phương án hoạt động phù hợp với các nghĩa vụ mới theo quy định tại Dự thảo.

Lưu ý: Những nội dung của bài viết được căn cứ trên cơ sở bản Dự thảo Nghị định quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp (đường link tham khảo [tại đây](#)), truy cập vào ngày 22/11/2017). Tất cả các phân tích và nhận định trong bài viết chỉ mang tính tham khảo nên không được coi là ý kiến pháp lý chính thức để vận dụng vào các trường hợp cụ thể. Bên cạnh đó, Dự thảo Nghị định có thể sẽ tiếp tục được sửa đổi, bổ sung. Do vậy, để có được ý kiến tư vấn cho các trường hợp cụ thể, Quý khách hàng vui lòng liên hệ trực tiếp với chúng tôi.

Danh mục văn bản mới ban hành

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
1.	Quyết định 1662/QĐ-KTNN của Kiểm toán Nhà nước về việc ban hành Quy chế soạn thảo, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý của Kiểm toán Nhà nước	03/11/2017	03/11/2017
2.	Nghị định 120/2017/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam	06/11/2017	01/01/2018
3.	Nghị định 121/2017/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định xây dựng, quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu về thi hành tạm giữ, tạm giam	06/11/2017	01/01/2018
4.	Thông tư 39/2017/TT-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 34/2015/TT-BGTVT ngày 24/07/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định về báo cáo và điều tra tai nạn hàng hải	07/11/2017	01/01/2018
5.	Thông tư 47/2017/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước	07/11/2017	22/12/2017
6.	Thông tư 40/2017/TT-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải hướng dẫn việc dán nhãn năng lượng đối với xe ô tô con loại trên 07 chỗ đến 09 chỗ	09/11/2017	01/01/2018
7.	Nghị định 122/2017/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định một số nội dung đặc thù về cơ chế quản lý tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với doanh nghiệp kinh doanh xổ số; Sở Giao dịch Chứng khoán và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam	13/11/2017	01/01/2018
8.	Nghị định 123/2017/NĐ-CP của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước	14/11/2017	01/01/2018
9.	Thông tư 41/2017/TT-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải quy định về quản lý thu gom và xử lý chất thải từ tàu thuyền trong vùng nước cảng biển	14/11/2017	01/01/2018
10.	Nghị định 124/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí	15/11/2017	01/01/2018
11.	Thông tư 04/2017/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia	15/11/2017	01/03/2018
12.	Thông tư 42/2017/TT-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải về việc quy định điều kiện của người điều khiển phương tiện, nhân viên phục vụ, trang thiết bị, chất lượng dịch vụ trên phương tiện vận tải khách du lịch	15/11/2017	01/01/2018

13.	Thông tư 17/2017/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 quy định về việc cấp giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam	20/11/2017	05/01/2018
14.	Quyết định 10/2017/QĐ-KTNN của Kiểm toán Nhà nước về việc ban hành Quy trình kiểm toán doanh nghiệp	21/11/2017	05/01/2018
15.	Quyết định 2396/QĐ-BTC của Bộ Tài chính về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam	21/11/2017	21/11/2017
16.	Quyết định 11/2017/QĐ-KTNN của Kiểm toán Nhà nước về việc ban hành Quy trình kiểm toán các tổ chức tài chính, ngân hàng	21/11/2017	05/01/2018
17.	Nghị quyết 125/NQ-CP của Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bảo hiểm xã hội Việt Nam	29/11/2017	29/11/2017
18.	Thông tư 25/2017/TT-BCT của Bộ Công Thương quy định việc nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu theo hạn ngạch thuế quan năm 2018	29/11/2017	01/01/2018

NHÓM BIÊN SOẠN

Trần Thị Thanh Huyền
Đầu tư, kinh doanh, thương mại
tranthanhhuyen@nhquang.com

Phạm Thị Thu Hà
Thuế, Tài chính
thuha@nhquang.com

Phùng Quang Cường
Lao động, SHTT, Giải quyết tranh chấp
quangcuong@nhquang.com

Nguyễn Thùy Dương
Doanh nghiệp, Lao động, Hợp đồng, Thương mại, Phân tích chính sách
thuyduong@nhquang.com

Vũ Thị Diệu Thảo
Doanh nghiệp, Hợp đồng lao động, Phân tích chính sách
dieuthao@nhquang.com

Lý Trần Linh
Lao động, Giải quyết tranh chấp
tranlinh@nhquang.com

Nguyễn Diệu Anh
Doanh nghiệp, Đầu tư
dieuanh@nhquang.com

Lê Mai Phương
Thuế, Tài chính
maiphuong@nhquang.com

Nguyễn Ngọc Hà
SHTT, Giải quyết tranh chấp
ngochoa@nhquang.com

¹ A Universal Definition of Small Enterprise: A Procrustean bed for SMEs?, Khrystyna Kushnir, truy cập đường link tham khảo <http://blogs.worldbank.org/psd/a-universal-definition-of-small-enterprise-a-procrustean-bed-for-smes> ngày 27/11/2017

² Tờ trình Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ DNNVV, trang 9

³ Thông tư 115, Điều 2, Khoản 1

⁴ Thông tư 115, Điều 2, Khoản 2

⁵ Thông tư 115, Mục 3

⁶ Nghị định 42/2015/NĐ-CP về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh, có hiệu lực vào ngày 01/07/2015

⁷ Lễ khai trương thị trường chứng khoán phái sinh, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, tham khảo đường link http://www.ssc.gov.vn/ubck/faces/vi/vilinks/videtail/vichitietintuc/vidstincongbo/vichitiet102?dDocName=APPSSCGOVN162114613&_afLoop=10711362969926794&_afWindowMode=0&_afWindowId=null#%40%3F_afrWinId%3Dnull%26_afLoop%3D10711362969926794%26dDocName%3DAPPSSCGOVN162114613%26_afrWindowMode%3D0%26_adf.ctrl-state%3Dviqtqugbv_21 vào ngày 25/11/2017

⁸ Thông tư 15, Điều 21, Điều 22 và Điều 23

⁹ Công văn 7599, Mục I, điểm 1

¹⁰ Công văn 7599, Mục XVII, điểm 50

¹¹ Công văn 7599, Mục III, điểm 3

¹² Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Điều 9, khoản 2

¹³ Tờ trình Về việc ban hành Nghị định quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp, trang 2

¹⁴ Dự thảo Nghị định, Điều 15

¹⁵ Điều kiện về thời hạn hoạt động và báo cáo tài chính tại Điều 23, Nghị định 90/2011/NĐ-CP được quy định như sau: (i) *Doanh nghiệp phải có thời gian hoạt động tối thiểu là ba năm kể từ ngày chính thức đi vào hoạt động; (ii) Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trong ba năm liên tiếp liền kề trước năm phát hành phải có lãi theo báo cáo tài chính đã được chấp nhận toàn phần, được kiểm toán bởi Kiểm toán Nhà nước hoặc tổ chức kiểm toán độc lập được phép hoạt động hợp pháp ở Việt Nam*

¹⁶ Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014, Điều 23, khoản 3

¹⁷ Luật Quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014, Điều 25

¹⁸ Tờ trình Về việc ban hành Nghị định quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp, trang 5 và trang 6